TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YD** **TỈNH BG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **65**/2024/QĐCNTTLH	*YD, ngày 01 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 9, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ hòa giải, đối thoại thụ lý số 137/2024/TTHG-ĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* của chị TTLH;

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và nuôi con chung của chị TTLH và Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2024, yêu cầu Tòa án công nhận về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án sau đây:

***Người khởi kiện:** Chị TTLH, sinh năm 1994; cư trú: Thôn T, xã NH, huyện YD, tỉnh BG

***Người bị kiện*:** Anh DTB, sinh năm 1993; cư trú: Thôn T, xã NH, huyện YD, tỉnh BG

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị TTLH và anh DTB thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao 02 con chung DBHN, sinh ngày 11/10/2019 và DHN, sinh ngày 20/8/2022 cho chị TTLH trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự thỏa thuận, khi ly hôn không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

1.3.Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự đều xác định không có, khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- Chi cục THADS huyện YD;
- VKSND huyện YD;
- UBND xã NH, huyện YD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hằng